**Mẫu số 01 00100101**

**THƯ BÁO GIÁ**

Tên gói dịch vụ tư vấn thẩm định giá bất động sản: \_\_\_\_\_\_\_ *[Ghi tên gói dịch vụ tư vấn thẩm định giá bất động sản theo thông báo mời báo giá]*

Kính gửi: **Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị**

Sau khi nghiên cứu thư mời báo giá *[*và văn bản sửa đổi bản yêu cầu báo giá số \_\_\_\_*[Ghi số của văn bản sửa đổi (nếu có)]* mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi,\_\_\_\_ *[Ghi tên đơn vị cung cấp gói dịch vụ thẩm định giá BĐS],* cam kết thực hiện gói dịch vụ \_\_\_\_ *[Ghi tên gói dịch vụ]* theo đúng yêu cầu của bản yêu cầu báo giá với mức phí là \_\_\_\_ *đồng (mức phí dịch vụ đã bao gồm thuế GTGT) [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ]*. Thời gian thực hiện hợp đồng là \_\_\_\_ *[Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của gói dịch vụ].*

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một báo giá này với tư cách là đơn vị cung cấp chính.

2. Có hạch toán tài chính độc lập; không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.

3. Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu thẩm định giá theo quy định của pháp luật về thẩm định giá.

4. Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu.

5. Không vi phạm các hành vi bị cấm trong đấu thầu khi tham dự gói cung cấp dịch vụ thẩm định giá bất động sản này.

6. Không nằm trong danh sách những doanh nghiệp bị phạt vi phạm hành chính liên quan đến lĩnh vực thẩm định giá từ năm 2019 - 2021.

7. Các hồ sơ kèm theo: Hồ sơ về năng lực, kinh nghiệm của Đơn vị cung cấp và tài liệu chứng minh (Bản sao Giấy ĐKKD hoặc Quyết định thành lập do Cơ quan có thẩm quyền cấp; cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá do Bộ Tài chính cấp; Bản sao 03 hợp đồng tương tự ; Bản sao chứng chỉ chuyên môn của chuyên viên về hoạt động thẩm định giá bất động sản).

Báo giá này có hiệu lực trong thời gian 20 ngày, kể từ ngày \_\_\_\_ *[Ghi ngày, tháng, năm có thời điểm cung cấp báo giá].*

Ngày: \_\_\_\_\_\_\_\_\_*[Điền ngày, tháng, năm ký báo giá]*

**Đại diện hợp pháp của đơn vị cung cấp**

*[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]*

**Mẫu số 02b 00100101**

**BẢNG TỔNG HỢP BÁO GIÁ DỊCH VỤ TƯ VẤN**

| **STT** | **Danh mục dịch vụ** | **Mô tả dịch vụ** | **Đơn vị tính** | **Khối lượng** | **Đơn Giá** | **Thành Tiền** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| *1* | *2* | *3* | *4* | *5* | *6* | *7 = 5\*6* |
| *1* | *Hoạt động 1* | *.......................* | *..........* | *.............* | *..............* | *M1* |
| *2* | *Hoạt động 2* | *.......................* | *..........* | *.............* | *..............* | *M2* |
| ... | ..... |  |  |  |  |  |
| n | *Hoạt động n* | *.......................* | *..........* | *.............* | *..............* | *Mn* |
| **Tổng cộng giá báo giá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có)** | | | | | | **M** |

*Ghi chú:*

*Các cột (2), (3), (4), (5) ghi phù hợp với Danh mục dịch vụ quy định Yêu cầu báo giá.*

*Đơn giá tại cột (6) bao gồm các chi phí cần thiết để thực hiện hoạt động yêu cầu của bên mời báo giá, trong đó bao gồm các chi phí thuế, phí, lệ phí (nếu có). Khi tham dự báo giá cạnh tranh, đơn vị cung cấp phải chịu trách nhiệm tìm hiểu, tính toán và chào đầy đủ các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có) theo thuế suất, mức phí, lệ phí tại thời điểm 28 ngày trước ngày có thời hạn nộp báo giá. Trường hợp đơn vị cung cấp tuyên bố giá báo giá không bao gồm thuế, phí, lệ phí thì Báo giá của đơn vị cung cấp sẽ không được xem xét.*